

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

**Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành
Luật Xử lý vi phạm hành chính**

(Tiếp theo Công báo số 23 + 24)

Mẫu quyết định số 12a**CƠ QUAN⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-CCXP

(2)., ngày.... tháng.... năm.....

QUYẾT ĐỊNH**Cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH⁽³⁾**

Căn cứ Điều 28, Điều 70, Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Điều.... Nghị định số:...../NĐ-CP ngày...../..... của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản số:...../BB-XMCC lập ngày...../..... xác minh thông tin về tiền, tài sản của <cá nhân/tổ chức>^() bị cưỡng chế;*

Căn cứ Quyết định số:...../QĐ-GQCC ngày...../..... về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (nếu có);

Để <bảo đảm thi hành Quyết định số:...../QĐ-XPHC ngày...../..... xử phạt vi phạm hành chính/hoàn trả kinh phí thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả cho cơ quan nhà nước>^() (4).*

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.**

1. Cưỡng chế khấu trừ <một phần lương/một phần thu nhập/tiền từ tài khoản>^(*)(5) để <bảo đảm thi hành Quyết định số:...../QĐ-XPHC/hoàn trả kinh phí thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả>^(*)(6) đối với <ông (bà)/tổ chức>^(*) có tên sau đây:

<Họ và tên>^(*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

Tài khoản số:⁽⁷⁾ tại:⁽⁸⁾<Tên của tổ chức>^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:
Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:
.....; ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:
Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁹⁾ Giới tính:
Chức danh: ⁽¹⁰⁾
Tài khoản số: ⁽⁷⁾ tại: ⁽⁸⁾
.....
<2. Cơ quan/tổ chức/người sử dụng lao động: ⁽¹¹⁾
Địa chỉ: ⁽¹²⁾>^(**)
.....
<2. Tổ chức tín dụng: ⁽⁸⁾
Địa chỉ trụ sở chính: ⁽¹³⁾>^(***)
.....
3. Lý do khấu trừ: ⁽¹⁴⁾
.....
<4. Số tiền bị khấu trừ: ⁽¹⁵⁾
(Bằng chữ:)
a) Số tiền lương hoặc thu nhập bị khấu trừ lần thứ nhất là: ⁽¹⁶⁾
(Bằng chữ:);
b) Số tiền lương hoặc thu nhập bị khấu trừ lần thứ hai là: ⁽¹⁶⁾
(Bằng chữ:);
c) Số tiền lương hoặc thu nhập bị khấu trừ lần thứ... là: ⁽¹⁶⁾
(Bằng chữ:);>^(**)
<4. Số tiền bị khấu trừ: ⁽¹⁷⁾
(Bằng chữ:)>^(***)
<5. Cơ quan/tổ chức/người sử dụng lao động: ⁽¹¹⁾
có trách nhiệm chuyển số tiền đã khấu trừ đến tài khoản số: ⁽¹⁸⁾
của ⁽¹⁹⁾ trong thời hạn ⁽²⁰⁾ ngày, kể từ ngày
khấu trừ một phần lương hoặc thu nhập của cá nhân bị cưỡng chế.>^(**)
<5. <Ông (bà)/Tổ chức>^(*) ⁽²¹⁾
có trách nhiệm yêu cầu ⁽⁸⁾
chuyển tiền từ tài khoản số ⁽⁷⁾ vào tài khoản số: ⁽¹⁸⁾
của ⁽¹⁹⁾
trong thời hạn ⁽²⁰⁾ ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.>^(***)
<6. Thời gian thực hiện: ⁽²²⁾ <ngày/tháng>^(*), kể từ ngày nhận được Quyết định
này.>^(**)
<6. Trường hợp <ông (bà)/tổ chức>^(*) ⁽²¹⁾
không tự nguyện thực hiện trong thời hạn quy định tại khoản 5 Điều này, thì ⁽⁸⁾

..... có trách nhiệm trích chuyển từ tài khoản của
< cá nhân/tổ chức bị cưỡng chế >^(*) số tiền bị khấu trừ quy định tại khoản 4 Điều này đến
tài khoản số: ⁽¹⁸⁾ của ⁽¹⁹⁾ >^(**)

Điều 2.

1. Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với < ông (bà)/tổ chức >^(*) có tên tại Điều 1 của Quyết định này.

2. Biện pháp khắc phục hậu quả phải thực hiện và thời gian thực hiện:

a) Biện pháp: ⁽²³⁾

Thời gian thực hiện: ⁽²⁴⁾ ... < ngày/tháng >^(*), kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Biện pháp: ⁽²³⁾

Thời gian thực hiện: ⁽²⁴⁾ ... < ngày/tháng >^(*), kể từ ngày nhận được Quyết định này.

3. < Ông (bà)/Tổ chức >^(*) có tên tại Điều 1 của Quyết định này phải hoàn trả số kinh phí là:

(Bằng chữ:)

cho: ⁽²⁵⁾

là cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

4. Địa điểm thực hiện: ⁽²⁶⁾

5. Cơ quan, tổ chức phối hợp: ⁽²⁷⁾

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .../.../.....

Điều 4. Quyết định này được:

1. Giao cho < ông (bà)/tổ chức >^(*) bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) < Ông (bà)/tổ chức >^(*) bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 phải thực hiện Quyết định này và phải chịu mọi chi phí về việc tổ chức thực hiện cưỡng chế.

b) < Ông (bà)/tổ chức >^(*) ⁽²¹⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

<2. Gửi cho ⁽¹¹⁾ để chuyển số tiền khấu trừ một phần lương hoặc thu nhập của cá nhân bị cưỡng chế đến tài khoản số: ⁽¹⁸⁾ của ⁽¹⁹⁾ >^(**)

<2. Gửi cho ⁽⁸⁾ để trích chuyển số tiền bị khấu trừ đến tài khoản số: ⁽¹⁸⁾ của ⁽¹⁹⁾ >^(**)

3. Gửi cho ⁽²⁸⁾ để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho ⁽²⁷⁾ và ⁽²⁹⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽³⁰⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(****) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào hồi.... giờ.... phút, ngày...../...../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính khấu trừ một phần lương hoặc một phần thu nhập, khấu trừ tiền từ tài khoản và buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại các điểm a và d khoản 2 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp cưỡng chế khấu trừ một phần lương hoặc một phần thu nhập của cá nhân bị xử phạt.

(***) Áp dụng đối với trường hợp cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản của cá nhân, tổ chức bị xử phạt.

(****) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/tổ chức bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**bảo đảm thi hành Quyết định số:...../QĐ-XPHC ngày...../...../..... xử phạt vi phạm hành chính**».

- Trường hợp để hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thì ghi: «**hoàn trả kinh phí thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả cho cơ quan nhà nước**».

(5) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp cưỡng chế khấu trừ một phần lương của cá nhân bị xử phạt thì ghi: «**một phần lương**».

- Trường hợp cưỡng chế khấu trừ một thu nhập của cá nhân bị xử phạt thì ghi: «**một phần thu nhập**».

- Trường hợp cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản của cá nhân, tổ chức bị xử phạt thì ghi: «**tiền từ tài khoản**».

(6) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**bảo đảm thi hành Quyết định số:...../QĐ-XPHC**».

- Trường hợp để hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thì ghi: «**hoàn trả kinh phí thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả**».

(7) Ghi số tài khoản của cá nhân/tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.

(8) Ghi tên của tổ chức tín dụng nơi cá nhân/tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế mở tài khoản.

(9) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(10) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(11) Ghi tên của cơ quan/đơn vị/tổ chức hoặc họ và tên của người sử dụng lao động đang quản lý tiền lương hoặc thu nhập của cá nhân bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.

(12) Ghi địa chỉ của cơ quan/đơn vị/tổ chức hoặc địa chỉ của người sử dụng lao động đang quản lý tiền lương hoặc thu nhập của cá nhân bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.

(13) Ghi địa chỉ của tổ chức tín dụng nơi cá nhân/tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế mở tài khoản.

(14) Ghi cụ thể lý do cưỡng chế khấu trừ theo từng trường hợp:

- Trường hợp không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**Không tự nguyện chấp hành Quyết định số:...../QĐ-XPHC ngày...../...../..... xử phạt vi phạm hành chính**».

- Trường hợp không tự nguyện hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thì ghi: «**Không tự nguyện hoàn trả kinh phí cho <Ghi tên của cơ quan nhà nước đã tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả>**».

⁽¹⁵⁾ và ⁽¹⁷⁾ Ghi cụ thể tổng số tiền bị khấu trừ (bằng số và bằng chữ).

⁽¹⁶⁾ Ghi cụ thể số tiền bị khấu trừ (bằng số và bằng chữ) theo từng trường hợp:

- Trường hợp khấu trừ tiền lương/bảo hiểm xã hội thì tỷ lệ khấu trừ mỗi lần không quá 30% tổng số tiền lương/bảo hiểm xã hội được hưởng.;

- Trường hợp khấu trừ từ khoản thu nhập khác thì tỷ lệ khấu trừ mỗi lần không quá 50% tổng số thu nhập.

⁽¹⁸⁾ Ghi số tài khoản của Kho bạc nhà nước mà cơ quan/đơn vị/tổ chức hoặc người sử dụng lao động đang quản lý tiền lương hoặc thu nhập của cá nhân/tổ chức tín dụng đang quản lý tài khoản của cá nhân, tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế phải chuyển khoản đến.

⁽¹⁹⁾ Ghi tên của Kho bạc nhà nước.

⁽²⁰⁾ Ghi thời hạn phù hợp với điều kiện thực tế nhưng tối đa không quá 30 ngày.

⁽²¹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.

⁽²²⁾ Ghi cụ thể thời hạn thực hiện quyết định cưỡng chế trên cơ sở tính toán cụ thể giữa số lần khấu trừ với tổng số tiền phải thực hiện khấu trừ.

⁽²³⁾ Ghi cụ thể biện pháp khắc phục hậu quả phải thực hiện.

Trường hợp cho phép lựa chọn một trong nhiều biện pháp khắc phục hậu quả theo thứ tự ưu tiên nếu đáp ứng được yêu cầu hoặc điều kiện nhằm khôi phục lại trật tự quản lý hành chính nhà nước do vi phạm hành chính gây ra thì cưỡng chế thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả cuối cùng được áp dụng (tiêu hủy).

⁽²⁴⁾ Ghi thời gian phù hợp với điều kiện thực tế để thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

⁽²⁵⁾ Ghi tên của cơ quan nhà nước đã tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp khẩn cấp theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

⁽²⁶⁾ Ghi địa chỉ nơi thực hiện cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

⁽²⁷⁾ Ghi tên của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm phối hợp trong việc tổ chức thi hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

⁽²⁸⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

⁽²⁹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

⁽³⁰⁾ Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền cưỡng chế ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 12b**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-CCXP

⁽²⁾, ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH
Cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾**

Căn cứ Điều 28, Điều 70, Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Điều.... Nghị định số:...../NĐ-CP ngày...../...../..... của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản số:...../BB-XMCC lập ngày...../...../..... xác minh thông tin về tiền, tài sản của <cá nhân/tổ chức> ^(*) bị cưỡng chế;

Căn cứ Quyết định số:...../QĐ-GQCC ngày...../...../..... về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (nếu có);

Để <bảo đảm thi hành Quyết định số:...../QĐ-XP HC ngày...../...../..... xử phạt vi phạm hành chính/hoàn trả kinh phí thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả cho cơ quan nhà nước> ^(*) ⁽⁴⁾.

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.**

1. Cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền <phạt/phải hoàn trả> ^(*) ⁽⁵⁾ để <bảo đảm thi hành Quyết định số:...../QĐ-XP HC/hoàn trả kinh phí thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả> ^(*) ⁽⁶⁾ đối với <ông (bà)/tổ chức> ^(*) có tên sau đây:

<Họ và tên> ^(*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

<Tên của tổ chức> ^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:
; ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁷⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽⁸⁾

2. Lý do kê biên tài sản: ⁽⁹⁾
 <Ông (bà)/tổ chức> ^(*) ⁽¹⁰⁾
⁽¹¹⁾

3. Số tiền <phạt/phải hoàn trả> ^(*):
 (Bằng chữ:)

4. Địa điểm kê biên: ⁽¹²⁾

5. Thời gian thực hiện: ⁽¹³⁾ ... <ngày/tháng> ^(*), kể từ ngày nhận được Quyết định này.

6. Cơ quan, tổ chức phối hợp: ⁽¹⁴⁾

Điều 2.

1. Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với <ông (bà)/tổ chức> ^(*) có tên tại Điều 1 của Quyết định này.

2. Biện pháp khắc phục hậu quả phải thực hiện và thời gian thực hiện:

a) Biện pháp: ⁽¹⁵⁾
 Thời gian thực hiện: ⁽¹⁶⁾ ... <ngày/tháng> ^(*), kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Biện pháp: ⁽¹⁵⁾
 Thời gian thực hiện: ⁽¹⁶⁾ ... <ngày/tháng> ^(*), kể từ ngày nhận được Quyết định này.

3. <Ông (bà)/Tổ chức> ^(*) có tên tại Điều 1 của Quyết định này phải hoàn trả số kinh phí là:
 (Bằng chữ:)
 cho: ⁽¹⁷⁾
 là cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

4. Địa điểm thực hiện: ⁽¹⁸⁾

5. Cơ quan, tổ chức phối hợp: ⁽¹⁹⁾

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày.../.../.....

Điều 4. Quyết định này được:

1. Giao cho <ông (bà)/tổ chức>^(*) bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) <Ông (bà)/tổ chức>^(*) bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 phải thực hiện Quyết định này và phải chịu mọi chi phí về việc tổ chức thực hiện cưỡng chế.

b) <Ông (bà)/tổ chức>^(*) ⁽¹⁰⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽²⁰⁾ để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹⁴⁾, ⁽¹⁹⁾ và ⁽²¹⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽²²⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH (Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt hoặc phải hoàn trả để bán đấu giá và buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại các điểm b và d khoản 2 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/tổ chức bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**bảo đảm thi hành Quyết định số:..../QĐ-XPHC ngày..../..../..... xử phạt vi phạm hành chính**».

- Trường hợp để hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thì ghi: «**hoàn trả kinh phí thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả cho cơ quan nhà nước**».

(5) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt thì ghi: «**phạt**».

- Trường hợp cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phải hoàn trả thì ghi: «**phải hoàn trả**».

(6) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**bảo đảm thi hành Quyết định số:..../QĐ-XPHC**».

- Trường hợp để hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thì ghi: «**hoàn trả kinh phí thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả**».

(7) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(8) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(9) Ghi cụ thể lý do cưỡng chế kê biên tài sản theo từng trường hợp:

- Trường hợp không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**Không tự nguyện chấp hành Quyết định số:..../QĐ-XPHC ngày..../..../..... xử phạt vi phạm hành chính**».

- Trường hợp không tự nguyện hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thì ghi: «**Không tự nguyện hoàn trả kinh phí cho <Ghi tên của cơ quan nhà nước đã tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả>**».

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.

(11) Ghi cụ thể lý do theo từng trường hợp:

- Cá nhân không được hưởng tiền lương, thu nhập hoặc bảo hiểm xã hội tại một cơ quan, đơn vị, tổ chức nào và không có tài khoản hoặc số tiền gửi trong tài khoản tại tổ chức tín dụng không đủ để áp dụng biện pháp khấu trừ tiền từ tài khoản.

- Tổ chức không có tài khoản hoặc số tiền gửi trong tài khoản tại tổ chức tín dụng không đủ để áp dụng biện pháp khấu trừ tiền từ tài khoản.

(12) Ghi địa chỉ nơi thực hiện biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt/phải hoàn trả.

(13) Ghi thời hạn phù hợp với điều kiện thực tế để thực hiện biện pháp cưỡng chế.

(14) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Ghi tên của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn nơi có địa điểm kê biên, Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn nơi cá nhân bị cưỡng chế cư trú hoặc tên của cơ quan, tổ chức nơi cá nhân bị cưỡng chế đang làm việc
- Ghi tên của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn nơi tổ chức bị cưỡng chế đóng trụ sở.

(15) Ghi cụ thể biện pháp khắc phục hậu quả phải thực hiện.

Trường hợp cho phép lựa chọn một trong nhiều biện pháp khắc phục hậu quả theo thứ tự ưu tiên nếu đáp ứng được yêu cầu hoặc điều kiện nhằm khôi phục lại trật tự quản lý nhà nước do vi phạm hành chính gây ra thì cưỡng chế thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả cuối cùng được áp dụng (tiêu hủy).

(16) Ghi thời gian phù hợp với điều kiện thực tế để thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

(17) Ghi tên của cơ quan nhà nước đã tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp khẩn cấp theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(18) Ghi địa chỉ nơi thực hiện cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

(19) Ghi tên của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm phối hợp trong việc tổ chức thi hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

(20) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(21) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(22) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền cưỡng chế ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 12c**CƠ QUAN⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-CCXP

(2)., ngày.... tháng.... năm.....

**QUYẾT ĐỊNH
Cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH⁽³⁾**

Căn cứ Điều 28, Điều 70, Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Điều.... Nghị định số:...../NĐ-CP ngày...../...../..... của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản số:...../BB-XMCC lập ngày...../...../..... xác minh thông tin về tiền, tài sản của <cá nhân/tổ chức>^(*) bị cưỡng chế;

Căn cứ Quyết định số:...../QĐ-GQCC ngày...../...../..... về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (nếu có);

Để <bảo đảm thi hành Quyết định số:...../QĐ-XPHC ngày...../...../..... xử phạt vi phạm hành chính/hoàn trả kinh phí thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả cho cơ quan nhà nước>^(*) (4).

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.**

1. Cưỡng chế thu tiền, tài sản để <thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính/hoàn trả kinh phí>^(*) (5) để <bảo đảm thi hành Quyết định số:...../QĐ-XPHC/hoàn trả kinh phí thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả>^(*) (6) đối với <ông (bà)/tổ chức>^(*) có tên sau đây:

<Họ và tên>^(*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

<Tên của tổ chức>^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

.....; ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁷⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽⁸⁾

2. Lý do cưỡng chế thu tiền, tài sản: ⁽⁹⁾

<Ông (bà)/tổ chức> ^(*) ⁽¹⁰⁾ sau khi vi phạm hành chính có hành vi tẩu tán tiền, tài sản cho cá nhân, tổ chức khác giữ.

<3. Số tiền phải thu> ^(*):

(Bằng chữ:)

<3. Tài sản phải thu> ^(*): ⁽¹¹⁾

4. <Cá nhân/Tổ chức> ^(*) đang giữ tiền, tài sản: ⁽¹²⁾

Địa chỉ liên hệ: ⁽¹³⁾

5. Địa điểm thực hiện cưỡng chế: ⁽¹⁴⁾

6. Thời gian thực hiện: ⁽¹⁵⁾ ... <ngày/tháng> ^(*), kể từ ngày nhận được Quyết định này.

7. Cơ quan, tổ chức phối hợp: ⁽¹⁶⁾

Điều 2.

1. Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với <ông (bà)/tổ chức> ^(*) có tên tại Điều 1 của Quyết định này.

2. Biện pháp khắc phục hậu quả phải thực hiện và thời gian thực hiện:

a) Biện pháp: ⁽¹⁷⁾

Thời gian thực hiện: ⁽¹⁸⁾ ... <ngày/tháng> ^(*), kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Biện pháp: ⁽¹⁷⁾

Thời gian thực hiện: ⁽¹⁸⁾ ... <ngày/tháng> ^(*), kể từ ngày nhận được Quyết định này.

3. <Ông (bà)/Tổ chức> ^(*) có tên tại Điều 1 của Quyết định này phải hoàn trả số kinh phí là:

(Bằng chữ:)

cho: ⁽¹⁹⁾

là cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

4. Địa điểm thực hiện: ⁽²⁰⁾

5. Cơ quan, tổ chức phối hợp: ⁽²¹⁾

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày..../..../.....

Điều 4. Quyết định này được:

1. Giao cho <ông (bà)/tổ chức>^(*) bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) <Ông (bà)/tổ chức>^(*) bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 phải thực hiện Quyết định này và phải chịu mọi chi phí về việc tổ chức thực hiện cưỡng chế.

b) <Ông (bà)/tổ chức>^(*) ⁽¹⁰⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹²⁾ để <nộp tiền vào ngân sách nhà nước/ chuyển giao tài sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục bán đấu giá>^(*) ⁽²²⁾

3. Gửi cho ⁽²³⁾ để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho ⁽¹⁶⁾, ⁽²¹⁾ và ⁽²⁴⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽²⁵⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định cưỡng chế thu tiền, tài sản để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc hoàn trả kinh phí và buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại các điểm c và d khoản 2 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/tổ chức bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**bảo đảm thi hành Quyết định số:..../QĐ-XPHC ngày..../..../..... xử phạt vi phạm hành chính**».

- Trường hợp để hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thì ghi: «**hoàn trả kinh phí thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả cho cơ quan nhà nước**».

(5) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp cưỡng chế thu tiền, tài sản để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính**».

- Trường hợp cưỡng chế thu tiền, tài sản để hoàn trả kinh phí thì ghi: «**hoàn trả kinh phí**».

(6) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**bảo đảm thi hành Quyết định số:..../QĐ-XPHC**».

- Trường hợp để hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thì ghi: «**hoàn trả kinh phí thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả**».

(7) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(8) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(9) Ghi cụ thể lý do cưỡng chế thu tiền, tài sản theo từng trường hợp:

- Trường hợp không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**Không tự nguyện chấp hành Quyết định số:..../QĐ-XPHC ngày..../..../..... xử phạt vi phạm hành chính**».

- Trường hợp không tự nguyện hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thì ghi: «**Không tự nguyện hoàn trả kinh phí cho <Ghi tên của cơ quan nhà nước đã tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả>**».

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế.

(11) Mô tả tên gọi, tình trạng, đặc điểm từng tài sản phải thu (nếu nhiều loại thì lập bản thống kê riêng).

(12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức đang giữ tiền, tài sản của đối tượng bị cưỡng chế.

(13) Ghi địa chỉ của cá nhân/tổ chức đang giữ tiền, tài sản của đối tượng bị cưỡng chế.

⁽¹⁴⁾ Ghi địa chỉ nơi thực hiện biện pháp cưỡng chế thu tiền/tài sản của đối tượng bị cưỡng chế do cá nhân, tổ chức khác đang giữ.

⁽¹⁵⁾ Ghi thời hạn phù hợp với điều kiện thực tế để thực hiện biện pháp cưỡng chế.

⁽¹⁶⁾ Ghi tên của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn nơi có địa điểm thực hiện cưỡng chế, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

⁽¹⁷⁾ Ghi cụ thể biện pháp khắc phục hậu quả phải thực hiện.

Trường hợp cho phép lựa chọn một trong nhiều biện pháp khắc phục hậu quả theo thứ tự ưu tiên nếu đáp ứng được yêu cầu hoặc điều kiện nhằm khôi phục lại trật tự quản lý hành chính nhà nước do vi phạm hành chính gây ra thì cưỡng chế thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả cuối cùng được áp dụng (tiêu hủy).

⁽¹⁸⁾ Ghi thời gian phù hợp với điều kiện thực tế để thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

⁽¹⁹⁾ Ghi tên của cơ quan nhà nước đã tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp khẩn cấp theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

⁽²⁰⁾ Ghi địa chỉ nơi thực hiện cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

⁽²¹⁾ Ghi tên của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm phối hợp trong việc tổ chức thi hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

⁽²²⁾ Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp cưỡng chế thu tiền thì ghi: **«nộp tiền vào ngân sách nhà nước»**.

- Trường hợp cưỡng chế thu tài sản thì ghi: **«chuyển giao tài sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục bán đấu giá»**.

⁽²³⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

⁽²⁴⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

⁽²⁵⁾ Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền cưỡng chế ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 13**CƠ QUAN⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-KBTS

(2)., ngày.... tháng.... năm.....

QUYẾT ĐỊNH**Kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH⁽³⁾***Căn cứ khoản 4a Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-TG ngày..../..../..... tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề;**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-KDTG ngày..../..../..... kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề (nếu có);**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GQXP ngày..../..../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có);**Để bảo đảm thi hành Quyết định số:..../QĐ-XPHC ngày..../..../..... xử phạt vi phạm hành chính.***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.****1. Kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để bảo đảm thi hành Quyết định số:..../QĐ-XPHC đối với <ông (bà)/tổ chức>^(*) có tên sau đây:**<Họ và tên>^(*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../ Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:<Tên của tổ chức>^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:
; ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁴⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽⁵⁾

2. Lý do kê biên tài sản: ⁽⁶⁾
 <Ông (bà)/tổ chức>^(*) ⁽⁷⁾
⁽⁸⁾

3. Số tiền phạt:
 (Bằng chữ:.....)

4. Địa điểm kê biên: ⁽⁹⁾

5. Thời gian thực hiện: ⁽¹⁰⁾... <ngày/tháng>^(*), kể từ ngày nhận được Quyết định này.

6. Cơ quan, tổ chức phối hợp: ⁽¹¹⁾

.....

.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày...../...../.....

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho <ông (bà)/tổ chức>^(*) bị kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) <Ông (bà)/Tổ chức>^(*) bị kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt có tên tại Điều 1 phải thực hiện Quyết định này và phải chịu mọi chi phí về việc tổ chức thực hiện kê biên.

b) <Ông (bà)/Tổ chức>^(*) ⁽⁷⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹²⁾ để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹¹⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹³⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) bị kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt quy định tại khoản 4a Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức bị kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(5) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi cụ thể lý do kê biên tài sản: «**Không tự nguyện chấp hành Quyết định số:..../QĐ-XPHC ngày..../..../..... xử phạt vi phạm hành chính**».

(7) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị kê biên tài sản.

(8) Ghi cụ thể lý do: «**Hết thời hạn thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà cá nhân/tổ chức bị xử phạt không thi hành quyết định xử phạt**».

(9) Ghi địa chỉ nơi thực hiện kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt.

(10) Ghi thời hạn phù hợp với điều kiện thực tế để thực hiện kê biên tài sản.

(11) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(12) Ghi họ và tên của cá nhân có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(13) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 14**CƠ QUAN** ⁽¹⁾**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-TT

⁽²⁾., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH** ⁽³⁾*<Căn cứ khoản 2 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số:..../BB-VPHC lập ngày..../..../.....;**Căn cứ Biên bản số:..../BB-XM lập ngày..../..../..... xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính (nếu có);>^(*)**<Căn cứ Điều 26, khoản 4 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-TG ngày..../..../..... tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề;**Căn cứ kết quả thông báo lần thứ hai <của/trên>^(***) ⁽⁴⁾ từ ngày..../..../..... ⁽⁵⁾; >^(**)**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GQXP ngày..../..../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có).***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.***<1. Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo biên bản được lập kèm theo Quyết định này đối với <ông (bà)/tổ chức>^(*) có tên sau đây:**<Họ và tên>^(*): Giới tính:**Ngày, tháng, năm sinh:..../..../ Quốc tịch:**Nghề nghiệp:**Nơi ở hiện tại:**Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:; ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:**<Tên của tổ chức>^(*):**Địa chỉ trụ sở chính:**Mã số doanh nghiệp:*

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:
; ngày cấp:....../.../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁶⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽⁷⁾

2. Lý do không ra quyết định xử phạt: ⁽⁸⁾

3. Số tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu tại khoản 1 Điều này được chuyển đến: ⁽⁹⁾

..... để xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Tài liệu kèm theo: ⁽¹⁰⁾

..... >^(*)

<1. Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tạm giữ theo Quyết định số:....../QĐ-TG đối với <ông (bà)/tổ chức>^(*) có tên sau đây:

<Họ và tên>^(*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:....../.../ Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:

ngày cấp:....../.../.....; nơi cấp:

<Tên của tổ chức>^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

.....; ngày cấp:....../.../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽¹¹⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽¹²⁾

2. Việc tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này.

3. Lý do tịch thu: ⁽¹³⁾

4. Tài liệu kèm theo: ⁽¹⁴⁾

..... >^(**)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Gửi cho ⁽¹⁵⁾ để tổ chức thực hiện.

2. Gửi cho ⁽¹⁶⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹⁷⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(****) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(***) bị tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 2 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong trường hợp hết thời hạn tạm giữ, mà người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp không đến nhận mà không có lý do chính đáng quy định tại khoản 4 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Áp dụng đối với trường hợp ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(**) Áp dụng đối với trường hợp ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong trường hợp hết thời hạn tạm giữ, mà người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp không đến nhận mà không có lý do chính đáng.

(***) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(****) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức bị tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, trừ trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp xác định được người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp của tang vật, phương tiện vi phạm hành chính thì ghi <chức danh và tên cơ quan của người đã ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính>.

- Trường hợp không xác định được người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp của tang vật, phương tiện vi phạm hành chính thì ghi <phương tiện thông tin đại chúng đã đăng tin thông báo>.

(5) Ghi cụ thể thời gian đã thực hiện việc thông báo lần thứ hai.

(6) và ⁽¹¹⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) và ⁽¹²⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(8) Ghi cụ thể lý do không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(9) Ghi đầy đủ tên, địa chỉ của cơ quan, đơn vị nơi tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu được chuyển đến.

⁽¹⁰⁾ và ⁽¹⁴⁾ Ghi cụ thể các tài liệu có liên quan như: Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề; Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề,....

⁽¹³⁾ Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp xác định được người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp thì ghi «**Người vi phạm/chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp không đến nhận**».

- Trường hợp không xác định được người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp thì ghi «**Không xác định được người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp**».

⁽¹⁵⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

⁽¹⁶⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

⁽¹⁷⁾ Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 15**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-KPHQ

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH
Buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾***Căn cứ Điều 28, khoản 2 Điều 65, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số:..../BB-VPHC lập ngày..../..../.....;**Căn cứ Biên bản số:..../BB-XM lập ngày..../..../..... xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính (nếu có);**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GQXP ngày..../..../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có),**Để khắc phục triệt để hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra.***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.****1. Buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra đối với <ông (bà)/tổ chức>^(*) có tên sau đây:**<Họ và tên>^(*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../ Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:<Tên của tổ chức>^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

.....; ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁴⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽⁵⁾

2. Phải thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do đã có hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

a) Điểm..... Khoản..... Điều..... Nghị định số:...../...../NĐ-CP ngày...../...../..... quy định xử phạt vi phạm hành chính

b) Điểm..... Khoản..... Điều..... Nghị định số:...../...../NĐ-CP ngày...../...../..... quy định xử phạt vi phạm hành chính

3. Hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra cần được khắc phục là: ⁽⁶⁾

a)

b)

4. Lý do không ra quyết định xử phạt: ⁽⁷⁾

5. Biện pháp khắc phục hậu quả phải thực hiện và thời gian thực hiện:

a) Biện pháp: ⁽⁸⁾

Thời gian thực hiện: ⁽⁹⁾... <ngày/tháng>^(*), kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Biện pháp: ⁽⁸⁾

Thời gian thực hiện: ⁽⁹⁾... <ngày/tháng>^(*), kể từ ngày nhận được Quyết định này.

6. Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do < cá nhân/tổ chức >^(*) có tên tại Điều này chi trả.

<Ông (bà)/Tổ chức>^(*) có tên tại Điều này phải hoàn trả số kinh phí là:

(Bằng chữ:.....)

cho: ⁽¹⁰⁾

là cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày...../...../.....

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹¹⁾ là < cá nhân/người đại diện của tổ chức >^(*) bị buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) <Ông (bà)/Tổ chức>^(*) bị buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

Hết thời hạn quy định tại khoản 5 Điều 1 Quyết định này mà <ông (bà)/tổ chức>^(*) ⁽¹²⁾

..... không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

b) <Ông (bà)/Tổ chức>^{(*) (12)} có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹³⁾ để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹⁴⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹⁵⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) bị buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 2 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức bị buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, trừ trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(5) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi cụ thể hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra cần được khắc phục.

(7) Ghi cụ thể lý do không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020):

- Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính thì ghi: «**Không xác định được cá nhân/tổ chức vi phạm hành chính**».

- Trường hợp cá nhân chết, mất tích hoặc tổ chức giải thể, phá sản mà không có cá nhân, tổ chức nào tiếp nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ thì ghi: «**Cá nhân chết, mất tích/tổ chức giải thể, phá sản nhưng không có cá nhân, tổ chức tiếp nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ**».

...

(8) Ghi cụ thể biện pháp khắc phục hậu quả phải thực hiện.

(9) Ghi thời gian phù hợp với điều kiện thực tế để thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

(10) Ghi tên của cơ quan nhà nước đã tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp khẩn cấp theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức bị buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

{Lưu ý:

- Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính thì ghi: «**Không xác định được cá nhân/tổ chức vi phạm hành chính**».

- Trường hợp cá nhân chết, mất tích hoặc tổ chức giải thể, phá sản mà không có cá nhân, tổ chức nào tiếp nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ thì ghi: «**Cá nhân chết, mất tích/tổ chức giải thể, phá sản nhưng không có cá nhân, tổ chức tiếp nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ**».

(12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả

(13) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(14) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(15) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 16**CƠ QUAN** ⁽¹⁾**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BTH

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Buộc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH** ⁽³⁾

Căn cứ Điều 33, các khoản 5 và 6 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số:..../BB-VPHC lập ngày..../..../.....;

Căn cứ Biên bản số:..../BB-XM lập ngày..../..../..... xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính (nếu có);

Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GQXP ngày..../..../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có).

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.**

1. Buộc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo biên bản được lập kèm theo Quyết định này.

2. Lý do buộc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính: ⁽⁴⁾.....

.....

3. Địa điểm thực hiện tiêu hủy: ⁽⁵⁾.....

.....

4. Thời gian thực hiện tiêu hủy: ⁽⁶⁾... <ngày/tháng>^(*), kể từ ngày nhận được Quyết định này.

5. Thành phần tham gia: ⁽⁷⁾.....

.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Gửi cho ⁽⁸⁾..... để tổ chức thực hiện.

2. Gửi cho ⁽⁹⁾..... để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹⁰⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) bị áp dụng biện pháp buộc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định buộc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính quy định tại Điều 33, các khoản 5 và 6 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức bị áp dụng biện pháp buộc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định buộc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể lý do theo từng trường hợp:

- Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường, văn hóa phẩm độc hại theo quy định tại khoản 5 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Tang vật vi phạm hành chính là các chất ma túy/những vật thuộc loại cấm tàng trữ, cấm lưu hành theo quy định tại khoản 6 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(5) Ghi địa chỉ nơi thực hiện tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(6) Ghi thời hạn phù hợp với điều kiện thực tế để thực hiện tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(7) Ghi tên cơ quan của người ra quyết định buộc tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành đối với loại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tiêu hủy và các cơ quan có liên quan khác.

(8) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(10) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 17**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-THMP

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾***Căn cứ Điều 75 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Điều 19 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-XPHC ngày..../..../..... xử phạt vi phạm hành chính;**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GQXP ngày..../..../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có).***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**1. Đình chỉ thi hành hình thức phạt tiền quy định tại ⁽⁴⁾Quyết định số:..../QĐ-XPHC đối với <ông (bà)/tổ chức>^(*) có tên sau đây:<Họ và tên>^(*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../ Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:<Tên của tổ chức>^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:

.....; ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁵⁾ Giới tính:Chức danh: ⁽⁶⁾

2. Số tiền phạt đình chỉ thi hành là: ⁽⁷⁾

(Bằng chữ:)

3. Lý do đình chỉ thi hành hình thức phạt tiền: ⁽⁸⁾

Điều 2.

1. Tiếp tục thi hành ⁽⁹⁾
quy định tại ⁽¹⁰⁾ Quyết định số:...../QĐ-XPHC đối với <ông
(bà)/tổ chức> ^(*) có tên sau đây:

<Họ và tên> ^(*): ⁽¹¹⁾ Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

<Tên của tổ chức> ^(*): ⁽¹²⁾

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:

.....; ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁵⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽⁶⁾

2. Thời gian thi hành quyết định là: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành, kể từ ngày...../...../.....

Điều 4. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹³⁾ là <cá
nhân/người đại diện của tổ chức> ^(*) có tên tại Điều 2 Quyết định này để tiếp tục thi hành
<hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/biện pháp khắc
phục hậu quả> ^(*) được ghi trong Quyết định số:...../QĐ-XPHC.

a) <Ông (bà)/Tổ chức> ^(*) có tên tại Điều 2 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết
định này.

Nếu quá thời hạn mà <ông (bà)/tổ chức> ^(*) ⁽¹⁴⁾
không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

b) <Ông (bà)/Tổ chức>^{(*) (14)} có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho các cá nhân, tổ chức có liên quan ⁽¹⁵⁾
để chấp hành.

3. Gửi cho ⁽¹⁶⁾ để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho ⁽¹⁷⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹⁸⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho **<cá nhân/người đại diện của tổ chức>**^(*) phải tiếp tục thi hành **<hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/biện pháp khắc phục hậu quả>**^(*) vào hồi.... giờ.... phút, ngày.../.../....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp người bị xử phạt chết, mất tích, tổ chức bị xử phạt giải thể, phá sản quy định tại Điều 75 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức phải tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/biện pháp khắc phục hậu quả.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể điều, khoản quy định số tiền phạt trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi cụ thể mức tiền phạt đã được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(8) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Cá nhân bị xử phạt chết được ghi trong giấy chứng tử/mất tích được ghi trong quyết định tuyên bố mất tích.

- Tổ chức bị giải thể/phá sản được ghi trong quyết định giải thể/phá sản.

(9) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính thì ghi:

«hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính».

- Trường hợp tiếp tục thi hành biện pháp khắc phục hậu quả thì ghi: **«biện pháp khắc phục hậu quả».**

- Trường hợp tiếp tục thi hành cả hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả thì ghi **«hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả».**

(10) Ghi cụ thể điều, khoản quy định hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính hoặc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân có trách nhiệm tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và/hoặc biện pháp khắc phục hậu quả được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính (Cá nhân có nghĩa vụ tiếp tục thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính được xác định theo thứ tự sau: Là vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi hoặc người đang quản lý tài sản của người chết/bị tuyên bố mất tích).

(12) Ghi tên của tổ chức có trách nhiệm tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và/hoặc biện pháp khắc phục hậu quả được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(13) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức có trách nhiệm tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và/hoặc biện pháp khắc phục hậu quả đã được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(14) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm tiếp tục thi hành hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và/hoặc biện pháp khắc phục hậu quả đã được ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(15) Ghi cụ thể theo từng trường hợp các cá nhân, tổ chức có liên quan như: Cá nhân/tổ chức đang quản lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; Cá nhân là người được hưởng tài sản thừa kế được xác định theo quy định của pháp luật dân sự về thừa kế; Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết việc giải thể/phá sản; Người đại diện theo pháp luật của tổ chức bị giải thể/phá sản.

(16) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(17) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(18) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 18**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-TGN

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Tạm giữ người theo thủ tục hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾***Căn cứ Điều 122, Điều 123 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Điều..... Nghị định số:...../...../ND-CP ngày...../...../..... của Chính phủ quy định hình thức xử phạt trực xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trực xuất;**Căn cứ Quyết định số:...../QĐ-GQTG ngày...../...../..... về việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính (nếu có).***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**

1. Tạm giữ người theo thủ tục hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:<Họ và tên cha/mẹ hoặc người giám hộ>^(*):

Địa chỉ:

2. Lý do tạm giữ: ⁽⁴⁾3. Tình trạng của người bị tạm giữ: ⁽⁵⁾4. Địa điểm tạm giữ: ⁽⁶⁾

5. Thời hạn tạm giữ là: ⁽⁷⁾... <giờ/phút>^(**), kể từ hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

6. Việc tạm giữ được thông báo cho: ⁽⁸⁾

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) là cá nhân bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) Ông (bà) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

b) Ông (bà) ⁽⁹⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹⁰⁾ để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹¹⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹²⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(***) Quyết định đã giao trực tiếp cho cá nhân bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 122 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Áp dụng đối với trường hợp người bị tạm giữ là người chưa thành niên.

(**) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(***) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể lý do tạm giữ người theo từng trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 122 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(5) Ghi lại tình trạng chung (tình trạng sức khỏe, đặc điểm hình dáng, đặc điểm quần áo, tài sản cá nhân,...) của người bị tạm giữ tại thời điểm ra quyết định.

(6) Ghi địa chỉ nơi tạm giữ.

(7) Ghi thời gian phù hợp với điều kiện thực tế để thực hiện biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính (không quá 05 ngày, kể từ thời điểm bắt đầu giữ người vi phạm).

(8) Ghi đầy đủ họ và tên, địa chỉ của thân nhân hoặc tên, địa chỉ của cơ quan nơi làm việc hoặc học tập của người bị tạm giữ.

Trường hợp tạm giữ người chưa thành niên vi phạm hành chính vào ban đêm hoặc thời gian giữ trên 06 giờ, thì người ra quyết định phải thông báo ngay cho cha/mẹ hoặc người giám hộ của người chưa thành niên biết.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(12) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 19**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-KDTGN

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Kéo dài thời hạn tạm giữ người theo thủ tục hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾**

Căn cứ Điều 122, khoản 2 Điều 123 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Điều.... Nghị định số:..../ND-CP ngày..../..../..... của Chính phủ quy định hình thức xử phạt trực xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trực xuất;

Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-TGN ngày..../..../..... tạm giữ người theo thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GQTG ngày..../..../..... về việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính (nếu có).

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.**

1. Kéo dài thời hạn tạm giữ người theo Quyết định số:..../QĐ-TGN đối với ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../ Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:

<Họ và tên cha/mẹ hoặc người giám hộ>^(*):

Địa chỉ:

2. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo Quyết định số:..../QĐ-TGN, có thời hạn tạm giữ là: ⁽⁴⁾... <giờ/phút>^(**), kể từ hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

3. Lý do kéo dài thời hạn tạm giữ: ⁽⁵⁾

4. Thời hạn kéo dài là: ⁽⁶⁾ <giờ/phút> ^(**), kể từ hồi.... giờ.... phút, ngày.../.../.....

5. Việc kéo dài thời hạn tạm giữ đã thông báo cho ⁽⁷⁾

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) là cá nhân bị kéo dài thời hạn tạm giữ người theo thủ tục hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) Ông (bà) bị kéo dài thời hạn tạm giữ người theo thủ tục hành chính có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

b) Ông (bà) ⁽⁸⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽⁹⁾ để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹⁰⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹¹⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(***) Quyết định đã giao trực tiếp cho cá nhân bị kéo dài thời hạn tạm giữ người theo thủ tục hành chính vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ người theo thủ tục hành chính quy định tại khoản 3 Điều 122 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Áp dụng đối với trường hợp người bị kéo dài thời hạn tạm giữ người theo thủ tục hành chính là người chưa thành niên.

(**) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(***) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân bị kéo dài thời hạn tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể thời hạn, thời điểm tạm giữ người đã được ghi trong quyết định tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

(5) Ghi cụ thể lý do kéo dài thời gian tạm giữ người theo từng trường hợp.

(6) Ghi thời gian kéo dài phù hợp với điều kiện thực tế để thực hiện biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính (không quá 05 ngày, kể từ thời điểm bắt đầu giữ người vi phạm).

(7) Ghi đầy đủ họ và tên, địa chỉ của thân nhân hoặc tên, địa chỉ của cơ quan nơi làm việc hoặc học tập của người bị kéo dài thời hạn tạm giữ.

(8) Ghi họ và tên của cá nhân bị kéo dài thời hạn tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(11) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 20**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-TG

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính,
giấy phép, chứng chỉ hành nghề*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾***Căn cứ Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Biên bản số:...../BB-TG lập ngày...../...../..... tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề;**Căn cứ Quyết định số:...../QĐ-GQXP ngày...../...../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có).***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.****1. Tạm giữ <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề>^(*) ⁽⁴⁾ đối với <ông (bà)/tổ chức>^(*) có tên sau đây:**<Họ và tên>^(*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:<Tên của tổ chức>^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

.....; ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁵⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽⁶⁾

2. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo biên bản tạm giữ kèm theo Quyết định này. ⁽⁷⁾

3. Lý do tạm giữ: ⁽⁸⁾

4. Thời hạn tạm giữ: ⁽⁹⁾ <ngày/tháng>^(*), từ.... ngày..../..../..... đến ngày..../..../.....

5. Địa điểm tạm giữ: ⁽¹⁰⁾

6. <Việc niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này (nếu có)>^(**).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹¹⁾ là <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề>^(*) ⁽⁴⁾ có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) <Ông (bà)/Tổ chức>^(*) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề>^(*) ⁽⁴⁾ có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

b) <Ông (bà)/Tổ chức>^(*) ⁽¹²⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹³⁾ để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹⁴⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹⁵⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(*)** Quyết định đã giao trực tiếp cho **<cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*)** bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ **<tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề>^(*)** vào hồi.... giờ.... phút, ngày.../.../...

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

{Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính thì ghi: «**Không xác định được cá nhân/tổ chức vi phạm hành chính**» vào Khoản 1 Điều 1 của Quyết định}.

(**) Áp dụng đối với trường hợp phải niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong quá trình ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

(***) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính thì ghi: «**tang vật, phương tiện vi phạm hành chính**».

- Trường hợp tạm giữ giấy phép, chứng chỉ hành nghề thì ghi: «**giấy phép, chứng chỉ hành nghề**».

- Trường hợp tạm giữ cả tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề thì ghi: «**tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề**».

(5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Trường hợp tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề có sự thay đổi so với Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề đã lập (là căn cứ để ban hành Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề) do: (i) Trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề cho cá nhân/tổ chức vi phạm; hoặc (ii) Tang vật vi phạm hành chính là hàng hoá dễ hư hỏng phải xử lý ngay để tránh tổn thất, theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) thì lập Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề mới kèm theo Quyết định.

(8) Ghi cụ thể lý do tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo từng trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(9) Ghi thời hạn phù hợp với điều kiện thực tế để thực hiện biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề (không quá 02 tháng, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính).

(10) Ghi rõ địa chỉ nơi tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

(12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

(13) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(14) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(15) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 21**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-KDTG

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính,
giấy phép, chứng chỉ hành nghề*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾***Căn cứ Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-TG ngày..../..../..... tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề;**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GQXP ngày..../..../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có).***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**

1. Kéo dài thời hạn tạm giữ <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề> ^(*) ⁽⁴⁾ theo Quyết định số:..../QĐ-TG đối với <ông (bà)/tổ chức> ^(*) có tên sau đây:

<Họ và tên> ^(*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../ Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:

<Tên của tổ chức> ^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

.....; ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁵⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽⁶⁾

2. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ <*tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề*>^(*) ⁽⁴⁾ theo Quyết định số:..../QĐ-TG, có thời hạn tạm giữ là ⁽⁷⁾.... <*ngày/tháng*>^(*), từ ngày..../..../..... đến ngày..../..../.....

3. Lý do kéo dài thời hạn tạm giữ: ⁽⁸⁾

4. Thời hạn kéo dài là: ⁽⁹⁾.... <*ngày/tháng*>^(*), từ ngày..../..../..... đến ngày..../..../.....

5. Việc kéo dài thời hạn tạm giữ đã thông báo cho ⁽¹⁰⁾

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹¹⁾ là <*cá nhân/ người đại diện của tổ chức*>^(*) bị kéo dài thời hạn tạm giữ <*tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề*>^(*) ⁽⁴⁾ có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) <*Ông (bà)/Tổ chức*>^(*) bị kéo dài thời hạn tạm giữ <*tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề*>^(*) ⁽⁴⁾ có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

b) <*Ông (bà)/Tổ chức*>^(*) ⁽¹²⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹³⁾ để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹⁴⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹⁵⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) bị kéo dài thời hạn áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề>^(*) theo thủ tục hành chính vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính quy định tại khoản 8 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

{Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính thì ghi: «**Không xác định được cá nhân/tổ chức vi phạm hành chính**» vào Khoản 1 Điều 1 của Quyết định}.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức bị kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính thì ghi: «**tang vật, phương tiện vi phạm hành chính**».

- Trường hợp kéo dài thời hạn tạm giữ giấy phép, chứng chỉ hành nghề thì ghi: «**giấy phép, chứng chỉ hành nghề**».

- Trường hợp kéo dài thời hạn tạm giữ cả tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề thì ghi: «**tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề**».

(5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi cụ thể thời hạn, thời điểm tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề đã được ghi trong Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

(8) Ghi cụ thể lý do kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo từng trường hợp.

(9) Ghi thời gian kéo dài phù hợp với điều kiện thực tế để thực hiện biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề (không quá 02 tháng, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính).

(10) Ghi đầy đủ họ và tên của người/tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức được thông báo.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức bị kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

(12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

(13) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(14) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(15) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 22**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-GPTTG

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Giao phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính
cho tổ chức, cá nhân giữ, bảo quản*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾***Căn cứ khoản 10 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Điều.... Nghị định số:...../NĐ-CP ngày...../...../..... của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ; tịch thu theo thủ tục hành chính;**Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số:...../BB-VPHC lập ngày...../...../.....;**Căn cứ Quyết định số:...../QĐ-TG ngày...../...../..... tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề;**Căn cứ Quyết định số:...../QĐ-KDTG ngày...../...../..... kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề (nếu có);**Căn cứ Quyết định số:...../QĐ-GQXP ngày...../...../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có);**Căn cứ hồ sơ <đề nghị được giữ, bảo quản phương tiện/nộp tiền bảo lãnh phương tiện để được giữ, bảo quản phương tiện> ^(*) ⁽⁴⁾ của <ông (bà)/tổ chức> ^(*) ⁽⁵⁾*

.....

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.****1. Giao phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính cho <ông (bà)/tổ chức> ^(*) có tên sau đây giữ, bảo quản:**<Họ và tên> ^(*)..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

.....

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

<Tên của tổ chức>^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

.....; ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁶⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽⁷⁾

2. Lý do giao phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính: ⁽⁸⁾

3. <Mức tiền đã đặt bảo lãnh>^(**): ⁽⁹⁾

(Bằng chữ:).

4. Thời hạn <ông (bà)/tổ chức>^(*) ⁽⁵⁾

giữ, bảo quản phương tiện là: ⁽¹⁰⁾ <ngày/tháng>^(*), từ ngày.../.../..... đến ngày.../.../.....

5. Việc bàn giao phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính cho <ông (bà)/tổ chức>^(*) ⁽⁵⁾

giữ, bảo quản phương tiện được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này.

6. Việc mở niêm phong phương tiện giao thông đã tạm giữ theo thủ tục hành chính được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này (nếu có).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹¹⁾ là <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) được giao giữ, bảo quản phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) <Ông (bà)/Tổ chức>^(*) được giao giữ, bảo quản phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

b) <Ông (bà)/Tổ chức>^(*) được giao giữ, bảo quản phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính có tên tại Điều 1 không thuộc trường hợp đặt tiền bảo lãnh bị tạm giữ giấy chứng nhận đăng ký phương tiện để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt.

c) <Ông (bà)/Tổ chức>^(*) ⁽⁵⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹²⁾ để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹³⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ⁽¹⁴⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(***) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) được giao giữ, bảo quản phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định giao phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân giữ, bảo quản quy định tại khoản 10 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp đặt tiền bảo lãnh để giữ, bảo quản phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

(***) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức được giao giữ, bảo quản phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định giao phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân giữ, bảo quản theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể theo từng trường hợp quy định tại khoản 10 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020):

- Trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm có địa chỉ rõ ràng, có điều kiện bến bãi, bảo quản phương tiện thì ghi: **«đề nghị được giữ, bảo quản phương tiện»**.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm có khả năng tài chính đặt tiền bảo lãnh thì ghi: **«nộp tiền bảo lãnh phương tiện để được giữ, bảo quản phương tiện»**.

(5) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức đề nghị được giao giữ, bảo quản phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

(6) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(8) Ghi cụ thể lý do giao phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân giữ, bảo quản theo từng trường hợp quy định tại khoản 10 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020):

- Trường hợp tổ chức, cá nhân không đặt tiền bảo lãnh thì ghi: **«<Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức> có địa chỉ rõ ràng, có điều kiện bến bãi, bảo quản phương tiện»**.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân đặt tiền bảo lãnh thì ghi: **«<Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức> đã đặt tiền bảo lãnh»**.

(9) Ghi cụ thể mức tiền đã đặt bảo lãnh (bằng số và bằng chữ).

(10) Ghi thời hạn phù hợp với thời gian tạm giữ phương tiện giao thông vi phạm hành chính (không quá 02 tháng, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính).

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức được giao giữ, bảo quản phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

(12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(13) Ghi tên của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn nơi có phương tiện giao thông giao cho tổ chức, cá nhân giữ, bảo quản để phối hợp giám sát, quản lý.

(14) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 23**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-KTBL

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH
Khấu trừ tiền đặt bảo lãnh*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾***Căn cứ khoản 10 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Điều.... Nghị định số:..../ND-CP ngày..../.... của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ; tịch thu theo thủ tục hành chính;**Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số:..../BB-VPHC lập ngày..../....;**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-XPVC ngày..../.... xử phạt vi phạm hành chính;**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GPTTG ngày..../.... giao phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân giữ, bảo quản;**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GQXP ngày..../.... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có);**Để bảo đảm thi hành Quyết định số:..../QĐ-XPVC ngày..../.... xử phạt vi phạm hành chính.***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**1. Khấu trừ tiền đặt bảo lãnh để thi hành Quyết định số:..../QĐ-XPVC đối với <ông (bà)/tổ chức>^(*) có tên sau đây:<Họ và tên>^(*)..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

.....

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:

ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:

<Tên của tổ chức>^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:

.....; ngày cấp:/.../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁴⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽⁵⁾

2. Lý do khiếu trừ: Không tự nguyện chấp hành Quyết định số:...../QĐ-XPHC.

3. Số tiền bị khiếu trừ: ⁽⁶⁾

(Bằng chữ:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽⁷⁾ là < cá nhân/người đại diện của tổ chức > ^(*) bị khiếu trừ tiền đặt bảo lãnh có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) < Ông (bà)/Tổ chức > ^(*) bị khiếu trừ tiền đặt bảo lãnh có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

b) < Ông (bà)/Tổ chức > ^(*) ⁽⁸⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽⁹⁾ để chuyển số tiền bị khiếu trừ đến tài khoản số: ⁽¹⁰⁾ của ⁽¹¹⁾

3. Gửi cho ⁽¹²⁾ để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho ⁽¹³⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹⁴⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) bị khấu trừ tiền đặt bảo lãnh vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định khấu trừ tiền đặt bảo lãnh trong trường hợp hết thời hạn thi hành quyết định xử phạt mà tổ chức, cá nhân được giao giữ, bảo quản phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính không chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 10 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức bị khấu trừ tiền đặt bảo lãnh.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định khấu trừ tiền đặt bảo lãnh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(5) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi cụ thể số tiền bị khấu trừ (bằng số và bằng chữ).

(7) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức bị khấu trừ tiền bảo lãnh.

(8) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị khấu trừ tiền bảo lãnh.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm quản lý tiền đặt bảo lãnh.

(10) Ghi số tài khoản để chuyển khoản số tiền bảo lãnh bị khấu trừ.

(11) Ghi tên của Kho bạc nhà nước

(12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(13) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(14) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 24**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-TL

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính,
giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾***Căn cứ Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-TG ngày..../..../..... tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề;**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-KDTG ngày..../..../..... kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề (nếu có);**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GQXP ngày..../..../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có).***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**

1. Trả lại <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề> ^(*) ⁽⁴⁾ đã bị tạm giữ theo Quyết định số:..../QĐ-TG <và Quyết định số:..../QĐ-KDTG> ^(**) cho <ông (bà)/tổ chức> ^(*) có tên sau đây:

<Họ và tên> ^(*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:<Tên của tổ chức> ^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:
; ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁵⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽⁶⁾

2. Việc trả lại <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề>^(*) ⁽⁴⁾ đã tạm giữ theo thủ tục hành chính được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này.

3. Việc mở niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã tạm giữ theo thủ tục hành chính được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này (nếu có).

4. Lý do trả lại <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề>^(*): ⁽⁷⁾

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽⁸⁾ là <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) được trả lại <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề>^(*) ⁽⁴⁾ có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

<Ông (bà)/Tổ chức>^(*) ⁽⁹⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹⁰⁾ để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹¹⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹²⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(***) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) được trả lại <tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề>^(*) vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp có quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

(***) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức được trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính thì ghi: «**tang vật, phương tiện vi phạm hành chính**».

- Trường hợp trả lại giấy phép, chứng chỉ hành nghề thì ghi: «**giấy phép, chứng chỉ hành nghề**».

- Trường hợp trả lại cả tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề thì ghi: «**tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề**».

(5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi cụ thể lý do trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo từng trường hợp quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(8) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức được trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức được trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(12) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 25**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-KN

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH
Khám người theo thủ tục hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾**

Căn cứ khoản 1 Điều 123, Điều 127 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GQXP ngày..../..../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có).

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.**

1. Khám người theo thủ tục hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../ Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:.....

2. Lý do khám: ⁽⁴⁾

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) là cá nhân bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám người theo thủ tục hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) Ông (bà) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám người theo thủ tục hành chính có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

b) Ông (bà) ⁽⁵⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽⁶⁾ để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽⁷⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽⁸⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(*) Quyết định đã giao trực tiếp cho cá nhân bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám người theo thủ tục hành chính vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn khám người theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 127 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám người theo thủ tục hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn khám người theo thủ tục hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

⁽³⁾ Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁴⁾ Ghi cụ thể lý do khám người theo thủ tục hành chính theo từng trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

⁽⁵⁾ Ghi họ và tên của cá nhân bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám người theo thủ tục hành chính.

⁽⁶⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì thực hiện việc khám người.

⁽⁷⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

⁽⁸⁾ Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 26**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-KPTĐV

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾***Căn cứ khoản 1 Điều 123, Điều 128 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GQXP ngày..../..../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có).***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**1. Khám <phương tiện vận tải/đồ vật>^(*): ⁽⁴⁾2. Số giấy đăng ký phương tiện: ;
ngày cấp:..../..../..... ; nơi cấp:.....3. Biển số đăng ký phương tiện vận tải (nếu có): ⁽⁵⁾4. Tại khu vực: ⁽⁶⁾5. Do ông (bà) có tên sau đây là chủ phương tiện vận tải, đồ vật/người điều khiển
phương tiện vận tải:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../..... Quốc tịch:.....

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: ;
ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:.....6. Lý do khám: ⁽⁷⁾

7. Phạm vi khám: ⁽⁸⁾

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) là <chủ phương tiện vận tải, đồ vật/người điều khiển phương tiện vận tải>^(*) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) Ông (bà) là <chủ phương tiện vận tải, đồ vật/người điều khiển phương tiện vận tải>^(*) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

b) Ông (bà) ⁽⁹⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹⁰⁾ để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹¹⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹²⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <chủ phương tiện vận tải, đồ vật/người điều khiển phương tiện vận tải>^(*) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám <phương tiện vận tải/đồ vật>^(*) vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../.... /.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 128 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho chủ phương tiện vận tải, đồ vật/người điều khiển phương tiện vận tải.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể loại phương tiện vận tải hoặc đồ vật bị khám.

(5) Ghi rõ biển số đăng ký phương tiện vận tải (ô tô, tàu, thuyền...).

(6) Ghi cụ thể địa điểm nơi khám phương tiện vận tải hoặc đồ vật.

(7) Ghi cụ thể lý do khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính theo từng trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 128 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(8) Ghi rõ khám một phần hay toàn bộ phương tiện vận tải hoặc đồ vật.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân đang sở hữu, quản lý, sử dụng đối với phương tiện vận tải hoặc đồ vật bị khám.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì thực hiện việc khám.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(12) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 27**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-KNCG

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾***Căn cứ khoản 1 Điều 123, Điều 129 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GQXP ngày..../..../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có).***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**1. Khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính ⁽⁴⁾:
..... đối với <chủ sở hữu/quản lý/sử dụng> ^(*) nơi
bị khám là <ông (bà)/tổ chức> ^(*) có tên sau đây:<Họ và tên> ^(*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../ Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:<Tên của tổ chức> ^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

.....; ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁵⁾ Giới tính:Chức danh: ⁽⁶⁾

2. Lý do khám: ⁽⁷⁾

3. Phạm vi khám: ⁽⁸⁾

4. Thời gian khám:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽⁹⁾ là < cá nhân/người đại diện của tổ chức > ^(*) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) < Ông (bà)/Tổ chức > ^(*) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

b) < Ông (bà)/Tổ chức > ^(*) ⁽¹⁰⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹¹⁾ để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹²⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹³⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính quy định tại Điều 129 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi rõ nơi khám và địa chỉ cụ thể của nơi bị khám.

(5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi cụ thể lý do khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo từng trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 129 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(8) Ghi rõ khám một phần hay toàn bộ địa điểm cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức là chủ sở hữu/quản lý/sử dụng địa điểm cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức là chủ sở hữu/quản lý/sử dụng địa điểm cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thực hiện việc khám.

(12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(13) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 28**ỦY BAN NHÂN DÂN** ⁽¹⁾**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-KNCG

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là chỗ ở*****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN** ⁽¹⁾*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi, bổ sung năm 2019);**Căn cứ Điều 129 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Xét đề nghị của* ⁽³⁾**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**

1. Khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính ⁽⁴⁾:
 đối với <chủ sở hữu/quản lý/sử dụng> ^(*) nơi
 bị khám là <ông (bà)/tổ chức> ^(*) có tên sau đây:

<Họ và tên> ^(*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: .../.../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
 ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:

<Tên của tổ chức> ^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

.....; ngày cấp: .../.../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁵⁾ Giới tính:Chức danh: ⁽⁶⁾2. Lý do khám: ⁽⁷⁾

3. Phạm vi khám: ⁽⁸⁾

4. Thời gian khám:.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽⁹⁾ là < cá nhân/người đại diện của tổ chức > ^(*) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là chỗ ở có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) < Ông (bà)/Tổ chức > ^(*) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là chỗ ở có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

b) < Ông (bà)/Tổ chức > ^(*) ⁽¹⁰⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹¹⁾ để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹²⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ⁽¹³⁾
(Ký, đóng dấu; ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là chỗ ở vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là chỗ ở quy định tại khoản 2 Điều 129 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức bị áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là chỗ ở.

(1) Ghi tên của Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh và tương đương nơi ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là chỗ ở theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người có thẩm quyền đề nghị ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là chỗ ở.

(4) Ghi rõ nơi khám và địa chỉ cụ thể của nơi bị khám là chỗ ở.

(5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi cụ thể lý do khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo từng trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 129 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(8) Ghi rõ khám một phần hay toàn bộ chỗ ở là nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức là chủ sở hữu/quản lý/sử dụng chỗ ở làm nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức là chủ sở hữu/quản lý/sử dụng chỗ ở là nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thực hiện việc khám.

(12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(13) Ghi tên của quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh và tương đương.

Mẫu quyết định số 29**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-HBNC

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Hủy bỏ áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾***Căn cứ Điều 121 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GQXP ngày..../..../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có),**Xét đề nghị của ⁽⁴⁾.....***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**1. Hủy bỏ áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính theo Quyết định số:..../QĐ- ⁽⁵⁾.... đối với <ông (bà)/tổ chức> ^(*) có tên sau đây:<Họ và tên> ^(*)..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:<Tên của tổ chức> ^(*).....

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

.....; ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁶⁾..... Giới tính:Chức danh: ⁽⁷⁾2. Lý do hủy bỏ áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính:
⁽⁸⁾

.....
.....
3. Thời điểm hủy bỏ áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính: Hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽⁹⁾..... là < cá nhân/người đại diện của tổ chức > ^(*) được hủy bỏ áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

< Ông (bà)/Tổ chức > ^(*) ⁽¹⁰⁾..... có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹¹⁾..... để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹²⁾..... để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹³⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho < cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) được hủy bỏ áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định hủy bỏ áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính quy định tại Điều 121 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức được hủy bỏ áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định hủy bỏ áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

(5) Ghi cụ thể ký hiệu (chữ viết tắt) của quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính được hủy bỏ theo từng trường hợp.

(6) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(8) Ghi cụ thể lý do hủy bỏ áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính theo từng trường hợp.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức được hủy bỏ áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức được hủy bỏ áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(13) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 30**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-CPTTG

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Chuyển phương tiện giao thông đã giao cho tổ chức,
cá nhân giữ, bảo quản về nơi bị tạm giữ*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾***Căn cứ khoản 10 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Điều.... Nghị định số:...../ND-CP ngày...../...../..... của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ; tịch thu theo thủ tục hành chính;**Căn cứ Quyết định số:...../QĐ-GPTTG ngày...../...../..... giao phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân giữ, bảo quản;**Căn cứ Quyết định số:...../QĐ-GQXP ngày...../...../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có);**Xét đề nghị của ⁽⁴⁾.....***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**

1. Đình chỉ việc giao phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính cho <ông (bà)/tổ chức>^(*) có tên sau đây giữ, bảo quản:

<Họ và tên>^(*)..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

.....
Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

<Tên của tổ chức>^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

.....
Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:.....

.....; ngày cấp:../.../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁵⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽⁶⁾

2. Lý do đình chỉ việc giao phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính cho <ông (bà)/tổ chức> giữ, bảo quản: ⁽⁷⁾

.....

.....

3. Chuyển phương tiện giao thông đã giao cho <ông (bà)/tổ chức>

..... giữ, bảo quản về nơi tạm giữ của:

.....

4. Thời hạn tạm giữ: ⁽⁸⁾ <ngày/tháng>^(*), từ..... ngày../.../..... đến ngày../.../.....

5. Địa điểm tạm giữ: ⁽⁹⁾

6. <Việc niêm phong phương tiện giao thông về nơi tạm giữ được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này (nếu có)>^(**).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹⁰⁾ là <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) bị đình chỉ việc giao giữ, bảo quản phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) <Ông (bà)/Tổ chức>^(*) bị đình chỉ việc giao giữ, bảo quản phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

b) <Ông (bà)/Tổ chức>^(*) ⁽¹¹⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹²⁾ để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹³⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹⁴⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(***) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) bị đình chỉ việc giao giữ, bảo quản phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định chuyển phương tiện giao thông đã giao cho tổ chức, cá nhân giữ, bảo quản về nơi tạm giữ.

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp phải niêm phong phương tiện giao thông trong quá trình ra quyết định chuyển phương tiện giao thông đã giao cho tổ chức, cá nhân giữ, bảo quản về nơi tạm giữ.

(***) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức được giao giữ, bảo quản phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định chuyển phương tiện giao thông đã giao cho tổ chức, cá nhân giữ, bảo quản về nơi tạm giữ theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

⁽³⁾ Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁴⁾ Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

⁽⁵⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁶⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi cụ thể lý do đình chỉ việc giao phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân giữ, bảo quản theo từng trường hợp cụ thể.

⁽⁸⁾ Ghi thời hạn phù hợp với thời gian tạm giữ phương tiện giao thông vi phạm hành chính (không quá 02 tháng, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính).

⁽⁹⁾ Ghi rõ địa chỉ nơi tạm giữ phương tiện giao thông vi phạm hành chính.

⁽¹⁰⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức bị đình chỉ việc giao giữ, bảo quản phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

⁽¹¹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị đình chỉ việc giao giữ, bảo quản phương tiện giao thông bị tạm giữ theo thủ tục hành chính.

⁽¹²⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

⁽¹³⁾ Ghi tên của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn nơi có phương tiện giao thông giao cho tổ chức, cá nhân giữ, bảo quản.

⁽¹⁴⁾ Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 31**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-TĐC

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾***Căn cứ khoản 3 Điều 15 và khoản 2 Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-XPHC ngày..../..../. xử phạt vi phạm hành chính;**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GQXP ngày..../..../. về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có);**Xét đề nghị của ⁽⁴⁾.....***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**Tạm đình chỉ thi hành Quyết định số:..../QĐ-XPHC đối với <ông (bà)/tổ chức>^(*) có tên sau đây:<Họ và tên>^(*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../ Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:<Tên của tổ chức>^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

.....; ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁵⁾ Giới tính:Chức danh: ⁽⁶⁾

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽⁷⁾..... là < cá nhân/ người đại diện của tổ chức > ^(*) được tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) < Ông (bà)/ Tổ chức > ^(*) được tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

b) < Ông (bà)/ Tổ chức > ^(*) ⁽⁸⁾..... có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽⁹⁾..... để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹⁰⁾..... để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹¹⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho < cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) được tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 3 Điều 15 và khoản 2 Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức được tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(1) Ghi cụ thể từng trường hợp theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ:

- Trường hợp tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính để giải quyết khiếu nại/khởi kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020), thì ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại/khởi kiện.

- Trường hợp tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính để chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020), thì ghi tên cơ quan của người đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

(5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức được tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(8) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức được tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(11) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 32**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-CDTĐC

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH**
Chấm dứt tạm đình chỉ thi hành
quyết định xử phạt vi phạm hành chính***THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾***Căn cứ khoản 3 Điều 15 và khoản 2 Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-TĐC ngày..../..../..... tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GQXP ngày..../..../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có);**Xét đề nghị của ⁽⁴⁾.....***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**1. Chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số:..../QĐ-TĐC đối với <ông (bà)/tổ chức>^(*) có tên sau đây:<Họ và tên>^(*)..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:<Tên của tổ chức>^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

.....; ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁵⁾..... Giới tính:Chức danh: ⁽⁶⁾.....

2. Lý do chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: ⁽⁷⁾ ...

.....

.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽⁸⁾ là < cá nhân/người đại diện của tổ chức > ^(*) bị chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) < Ông (bà)/Tổ chức > ^(*) bị chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

b) < Ông (bà)/Tổ chức > ^(*) ⁽⁹⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹⁰⁾ để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho ⁽¹¹⁾ để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹²⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) bị chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào hồi.... giờ.... phút, ngày...../...../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định chấm dứt việc tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 3 Điều 15 và khoản 2 Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức bị chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(1) Ghi cụ thể từng trường hợp theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ:

- Trường hợp tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính để giải quyết khiếu nại/khởi kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020), thì ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại/khởi kiện.

- Trường hợp tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính để chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020), thì ghi tên cơ quan của người đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

(5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi cụ thể lý do chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo từng trường hợp.

(8) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức bị chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(9) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị chấm dứt tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(11) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(12) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 33**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-CHS

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm
để truy cứu trách nhiệm hình sự*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾***Căn cứ Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ <Biên bản vi phạm hành chính số:..../BB-VPHC lập ngày..../..../...../Quyết định số:..../QĐ-TĐC ngày..../..../..... tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính>^(*) ⁽⁴⁾;**Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GQXP ngày..../..../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có).***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**1. Chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm đến: ⁽⁵⁾
..... để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với
<ông (bà)/tổ chức>^(*) có tên sau đây:<Họ và tên>^(*): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../ Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:;
ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:<Tên của tổ chức>^(*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:

.....; ngày cấp:..../..../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁶⁾ Giới tính:Chức danh: ⁽⁷⁾

2. Hồ sơ vụ vi phạm chuyển giao được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này.
3. <Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được chuyển giao, gồm:>^(**)

STT	Tên tang vật, phương tiện	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Tình trạng, đặc điểm	Ghi chú

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Gửi cho <ông (bà)/tổ chức>^(*) ⁽⁸⁾ để thông báo.
2. Gửi cho ⁽⁹⁾ để tổ chức thực hiện.
3. Gửi cho ⁽¹⁰⁾ để biết và phối hợp thực hiện./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹¹⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

^(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

^(**) Áp dụng đối với trường hợp cơ quan tiến hành tố tụng hình sự ra quyết định khởi tố vụ án.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

⁽²⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

⁽³⁾ Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

⁽⁴⁾ Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp đang trong quá trình xem xét vụ vi phạm để ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**Biên bản vi phạm hành chính số:..../BB-VPHC lập ngày..../..../.....**».

- Trường hợp đang trong quá trình thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**Quyết định số:..../QĐ-TĐC ngày..../..../..... tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính**».

⁽⁵⁾ Ghi tên của cơ quan tiến hành tố tụng hình sự có thẩm quyền tiếp nhận, xử lý vụ việc vi phạm.

⁽⁶⁾ Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁷⁾ Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

⁽⁸⁾ Ghi đầy đủ họ và tên, địa chỉ của cá nhân/tên, địa chỉ của tổ chức vi phạm được thông báo.

⁽⁹⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

⁽¹⁰⁾ Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

⁽¹¹⁾ Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 34**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-GQXP

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾***Căn cứ Điều 54 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Điều 10 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;**Căn cứ ⁽⁴⁾..... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của < cơ quan, tổ chức > ^(*) ⁽¹⁾.....***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**

1. Giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên:

Chức vụ:

Cơ quan:

2. Phạm vi giao quyền: ⁽⁵⁾3. Nội dung giao quyền: ⁽⁶⁾4. Thời hạn giao quyền: ⁽⁷⁾5. Được thực hiện các thẩm quyền của: ⁽⁸⁾

quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, kể từ ngày...../...../.....

Điều 2. Trong khi tiến hành các hoạt động xử phạt vi phạm hành chính, ông (bà) có tên tại Điều 1 Quyết định này phải chịu trách nhiệm về những quyết định của mình trước pháp luật và trước người giao quyền xử phạt.**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.**Điều 4.** <Người đứng đầu bộ phận tổ chức, bộ phận văn phòng của đơn vị> ^(*), ông (bà) có tên tại Điều 1 và cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽⁹⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho cấp phó quy định tại Điều 54 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi đầy đủ tên loại văn bản; số, ký hiệu văn bản; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên cơ quan ban hành và tên của văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

(5) Ghi rõ giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thường xuyên hay theo vụ việc.

(6) Ghi rõ thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 119 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(7) Ghi cụ thể thời hạn giao quyền (theo đơn vị thời gian ngày, tháng hoặc năm). Trường hợp giao quyền xử phạt vi phạm hành chính theo vụ việc thì không phải ghi thời hạn giao quyền.

(8) Ghi chức danh của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(9) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao phụ trách hoặc tương đương ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 35**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-GQCC

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao quyền cưỡng chế thi hành
quyết định xử phạt vi phạm hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾***Căn cứ khoản 2 Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Điều 10 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;**Căn cứ ⁽⁴⁾..... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của < cơ quan, tổ chức > ^(*) ⁽¹⁾.....***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**

1. Giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên:

Chức vụ:

Cơ quan:

2. Thời hạn giao quyền: ⁽⁵⁾

3. Nội dung giao quyền: Được quyết định áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, kể từ ngày...../...../.....

Điều 2. Trong khi tiến hành quyết định áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, ông (bà) có tên tại Điều 1 Quyết định này phải chịu trách nhiệm về những quyết định của mình trước pháp luật và trước người giao quyền.**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.**Điều 4.** <Người đứng đầu bộ phận tổ chức, bộ phận văn phòng của đơn vị> ^(*), ông (bà) có tên tại Điều 1 và cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;

- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽⁶⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho cấp phó quy định tại khoản 2 Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi đầy đủ tên loại văn bản; số, ký hiệu văn bản; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên cơ quan ban hành và tên của văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(5) Ghi cụ thể thời hạn giao quyền (theo đơn vị thời gian ngày, tháng hoặc năm).

(6) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao phụ trách hoặc tương đương ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 36**CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-GQTG

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Về việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾**

*Căn cứ khoản 2 Điều 123 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);
Căn cứ Điều 10 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ ⁽⁴⁾..... quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của < cơ quan, tổ chức > ^(*) ⁽¹⁾.....*

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.**

1. Giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính cho ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên:

Chức vụ:

Cơ quan:

2. Lý do giao quyền: ⁽⁵⁾

3. Thời hạn giao quyền: ⁽⁶⁾

4. Nội dung giao quyền: Được quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, kể từ ngày...../...../.....

Điều 2. Trong khi tiến hành quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính, ông (bà) có tên tại Điều 1 Quyết định này phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình trước pháp luật và trước người giao quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. <Người đứng đầu bộ phận tổ chức, bộ phận văn phòng của đơn vị> ^(*), ông (bà) có tên tại Điều 1 và cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽⁷⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định giao quyền áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính cho cấp phó quy định tại khoản 2 Điều 123 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi đầy đủ tên loại văn bản; số, ký hiệu văn bản; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên cơ quan ban hành và tên của văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

(5) Ghi cụ thể lý do vắng mặt do phải đi công tác/đi học/nghi phép/nghi ốm/đi chữa bệnh,... hoặc lý do khác.

(6) Ghi cụ thể thời hạn giao quyền (theo đơn vị thời gian ngày, tháng hoặc năm).

(7) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao phụ trách hoặc tương đương ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 37**CƠ QUAN⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-CDGQ

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Chấm dứt việc giao quyền <xử phạt vi phạm hành chính/cưỡng chế thi hành
quyết định xử phạt vi phạm hành chính/tạm giữ người
theo thủ tục hành chính>^(*) ⁽³⁾*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH⁽⁴⁾***Căn cứ <Điều 54/khoản 2 Điều 87/khoản 2 Điều 123>^(*) ⁽⁵⁾ Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Điều 10 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;**Căn cứ⁽⁶⁾ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của < cơ quan, tổ chức>^(*) ⁽¹⁾* ;*Căn cứ <Quyết định số:..../QĐ-GQXP ngày..../..../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính/Quyết định số:..../QĐ-GQCC ngày..../..../..... về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính/Quyết định số:..../QĐ-GQTG ngày..../..../..... về việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính>^(*) ⁽⁷⁾.***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Chấm dứt việc giao quyền <xử phạt vi phạm hành chính/cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính/tạm giữ người theo thủ tục hành chính>^(*) ⁽³⁾theo Quyết định số: <...../QĐ-GQXP/...../QĐ-GQCC/..../QĐ-GQTG>^(*) ⁽⁸⁾ ngày..../..../...
đối với ông (bà): ⁽⁹⁾, chức vụ: ⁽¹⁰⁾**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.**Điều 3.** <Người đứng đầu bộ phận tổ chức, bộ phận văn phòng của đơn vị>^(*), ông (bà) có tên tại Điều 1 và cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ⁽¹¹⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định chấm dứt việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính/cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính/tạm giữ người theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 54/khoản 2 Điều 87/khoản 2 Điều 123 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định chấm dứt việc giao quyền theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp chấm dứt việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: **«xử phạt vi phạm hành chính»**.

- Trường hợp chấm dứt việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: **«cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính»**.

- Trường hợp chấm dứt việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính thì ghi: **«tạm giữ người theo thủ tục hành chính»**.

(4) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(5) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp chấm dứt việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: **«Điều 54»**.

- Trường hợp chấm dứt việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: **«khoản 2 Điều 87»**.

- Trường hợp chấm dứt việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính thì ghi: **«khoản 2 Điều 123»**.

(6) Ghi đầy đủ tên loại văn bản; số, ký hiệu văn bản; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên cơ quan ban hành và tên của văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định.

(7) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp chấm dứt việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: **«Quyết định số:..../QĐ-GQXP ngày..../..../..... về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính»**.

- Trường hợp chấm dứt việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: **«Quyết định số:..../QĐ-GQCC ngày..../..../..... về việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính»**.

- Trường hợp chấm dứt việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính thì ghi: **«Quyết định số:..../QĐ-GQTG ngày..../..../..... về việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính»**.

(8) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp chấm dứt việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: **«..../QĐ-GQXP»**.

- Trường hợp chấm dứt việc giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: **«..../QĐ-GQCC»**.

- Trường hợp chấm dứt việc giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính thì ghi: **«..../QĐ-GQTG»**.

(9) Ghi họ và tên của người được giao quyền.

(10) Ghi chức danh và tên cơ quan của người được giao quyền.

(11) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao phụ trách hoặc tương đương ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 38

CƠ QUAN ⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-SĐBSHB

(2)., ngày.... tháng.... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần quyết định
trong xử phạt vi phạm hành chính***

THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Điều 14 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số:..../QĐ-GQ<XP/CC/TG>^() ⁽⁴⁾ ngày..../..../..... về việc giao quyền <xử phạt vi phạm hành chính/cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính/tam giữ người theo thủ tục hành chính>^(*) ⁽⁵⁾ (nếu có);*

Xét đề nghị của ⁽⁶⁾

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần Quyết định số: ⁽⁷⁾..../QĐ- ⁽⁸⁾... ngày..../..../
của ⁽⁹⁾.....
(10)

2. Lý do sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần Quyết định số: ⁽⁷⁾.../QĐ- ⁽⁸⁾...: ⁽¹¹⁾

3. Nội dung sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần Quyết định số: ⁽⁷⁾.../QĐ- ⁽⁸⁾...: ⁽¹²⁾

<a) Sửa đổi, bổ sung điểm... khoản.... Điều....>(*) như sau:

<b) *Hủy bỏ điểm... khoản... Điều...*>^(*) như sau:.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ (13)

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ⁽¹⁴⁾..... là < cá nhân/người đại diện của tổ chức > ^(*) có liên quan đến quyết định được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) < Ông (bà)/Tổ chức > ^(*) ⁽¹⁵⁾..... có liên quan đến quyết định được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này. Nếu không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

b) < Ông (bà)/Tổ chức > ^(*) ⁽¹⁵⁾..... có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹⁶⁾..... để thu tiền phạt (nếu có).

3. Gửi cho ⁽¹⁷⁾..... để biết và phối hợp thực hiện (nếu có).

4. Gửi cho ⁽¹⁸⁾..... để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹⁹⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) có liên quan đến Quyết định được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần các quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức có liên quan đến quyết định được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «XP»;

- Trường hợp giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «CC»;

- Trường hợp giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính thì ghi: «TG».

(5) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «xử phạt vi phạm hành chính».

- Trường hợp giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính».

- Trường hợp giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính thì ghi: «tạm giữ người theo thủ tục hành chính».

(6) Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

(7) Ghi cụ thể số của quyết định được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần theo từng trường hợp.

(8) Ghi cụ thể ký hiệu (chữ viết tắt) và ngày tháng năm ban hành của quyết định được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần theo từng trường hợp.

(9) Ghi chức danh và tên cơ quan của người đã ra quyết định được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần theo từng trường hợp.

(10) Ghi tên của quyết định được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần theo từng trường hợp.

(11) Ghi cụ thể lý do sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần quyết định theo từng trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(12) Ghi cụ thể nội dung, điểm, khoản, điều trong quyết định được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần và nội dung sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần.

(13) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp thông thường thì ghi: “ngày ký”.

- Trường hợp khác thì ghi cụ thể: “ngày, tháng, năm” (là một thời điểm cụ thể sau ngày ký quyết định).

(14) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức có liên quan đến quyết định được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần.

(15) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có liên quan đến quyết định được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần.

(16) Ghi tên của Kho bạc nhà nước.

(17) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức khác có liên quan để biết và phối hợp thực hiện (nếu có).

(18) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(19) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 39**CƠ QUAN** ⁽¹⁾**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-ĐC

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Đính chính quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH** ⁽³⁾*Căn cứ khoản 3 Điều 18 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Điều 14 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;**Căn cứ Quyết định số:...../QĐ-GQ<XP/CC/TG>^(*) ⁽⁴⁾ ngày...../...../..... về việc giao quyền <xử phạt vi phạm hành chính/cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính/tạm giữ người theo thủ tục hành chính>^(*) ⁽⁵⁾ (nếu có);**Xét đề nghị của* ⁽⁶⁾.....**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**1. Đính chính Quyết định số: ⁽⁷⁾.../QĐ- ⁽⁸⁾... ngày...../...../..... của ⁽⁹⁾.....
⁽¹⁰⁾.....2. Lý do đính chính Quyết định số: ⁽⁷⁾.../QĐ- ⁽⁸⁾...: ⁽¹¹⁾.....3. Nội dung đính chính Quyết định số: ⁽⁷⁾.../QĐ- ⁽⁸⁾...: ⁽¹²⁾.....<Điểm... khoản.... Điều.... >^(*) đã viết là:

Nay sửa lại là:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ..... ⁽¹³⁾**Điều 3.** Quyết định này được:1. Giao cho ông (bà) ⁽¹⁴⁾..... là <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) có liên quan đến quyết định được đính chính tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) <Ông (bà)/Tổ chức>^{(*) (15)} có liên quan đến quyết định được đính chính tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này. Nếu không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

b) <Ông (bà)/Tổ chức>^{(*) (15)} có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ⁽¹⁶⁾ để thu tiền phạt (nếu có).

3. Gửi cho ⁽¹⁷⁾ để biết và phối hợp thực hiện (nếu có).

4. Gửi cho ⁽¹⁸⁾ để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹⁹⁾

(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) có liên quan đến quyết định được đính chính vào hồi.... giờ.... phút, ngày...../...../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định đính chính các quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức có liên quan đến quyết định được đính chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «XP»;

- Trường hợp giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «CC»;

- Trường hợp giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính thì ghi: «TG».

(5) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**xử phạt vi phạm hành chính**».

- Trường hợp giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính**».

- Trường hợp giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính thì ghi: «**tạm giữ người theo thủ tục hành chính**».

(6) Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

(7) Ghi cụ thể số của quyết định được đính chính theo từng trường hợp.

(8) Ghi cụ thể ký hiệu (chữ viết tắt) và ngày tháng năm ban hành của quyết định được đính chính theo từng trường hợp.

(9) Ghi chức danh và tên cơ quan của người đã ra quyết định được đính chính theo từng trường hợp.

(10) Ghi tên của quyết định được đính chính theo từng trường hợp.

(11) Ghi cụ thể lý do đính chính quyết định theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số:...../2021/NĐ-CP ngày...../...../2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(12) Ghi cụ thể nội dung, điểm, khoản, điều trong quyết định được đính chính và nội dung đính chính.

(13) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp thông thường thì ghi: “**ngày ký**”.

- Trường hợp khác thì ghi cụ thể: “**ngày, tháng, năm**” (là một thời điểm cụ thể sau ngày ký quyết định).

(14) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức có liên quan đến quyết định được đính chính.

(15) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có liên quan đến quyết định được đính chính.

(16) Ghi tên của Kho bạc nhà nước.

(17) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức khác có liên quan để biết và phối hợp thực hiện (nếu có).

(18) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(19) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

Mẫu quyết định số 40**CƠ QUAN⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-HB

⁽²⁾....., ngày.... tháng.... năm.....**QUYẾT ĐỊNH****Hủy bỏ quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính*****THẨM QUYỀN BAN HÀNH⁽³⁾***Căn cứ khoản 3 Điều 18 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);**Căn cứ Điều 13 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;**Căn cứ Quyết định số:...../QĐ-GQ<XP/CC/TG>^(*)⁽⁴⁾ ngày...../...../..... về việc giao quyền <xử phạt vi phạm hành chính/cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính/tạm giữ người theo thủ tục hành chính>^(*)⁽⁵⁾ (nếu có);**Xét đề nghị của⁽⁶⁾***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.**1. Hủy bỏ Quyết định số:...../QĐ-⁽⁷⁾..... ngày...../...../..... của⁽⁸⁾⁽⁹⁾2. Lý do hủy bỏ Quyết định số:...../QĐ-⁽⁷⁾.....: ⁽¹⁰⁾**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày.....⁽¹¹⁾**Điều 3.** Quyết định này được:1. Giao cho ông (bà)⁽¹²⁾ là <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) có liên quan đến quyết định bị hủy bỏ tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.a) <Ông (bà)/Tổ chức>^(*)⁽¹³⁾ có liên quan đến quyết định bị hủy bỏ tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này. Nếu không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.b) <Ông (bà)/Tổ chức>^(*)⁽¹³⁾ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.2. Gửi cho⁽¹⁴⁾ để biết và phối hợp thực hiện (nếu có).3. Gửi cho⁽¹⁵⁾ để tổ chức thực hiện./**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ⁽¹⁶⁾*(Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)*

<In ở mặt sau>^(**) Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(*) có liên quan đến quyết định bị hủy bỏ vào hồi.... giờ.... phút, ngày..../..../....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định hủy bỏ toàn bộ nội dung các quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(**) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức có liên quan đến quyết định bị hủy bỏ.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**XP**»;

- Trường hợp giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**CC**»;

- Trường hợp giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính thì ghi: «**TG**».

(5) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**xử phạt vi phạm hành chính**».

- Trường hợp giao quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ghi: «**cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính**».

- Trường hợp giao quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính thì ghi: «**tạm giữ người theo thủ tục hành chính**».

(6) Ghi chức vụ của người đứng đầu bộ phận tham mưu cho người có thẩm quyền ra quyết định.

(7) Ghi cụ thể ký hiệu (chữ viết tắt) và ngày tháng năm ban hành của quyết định bị hủy bỏ toàn bộ theo từng trường hợp.

(8) Ghi chức danh và tên cơ quan của người đã ra quyết định bị hủy bỏ toàn bộ theo từng trường hợp.

(9) Ghi tên của quyết định bị hủy bỏ toàn bộ theo từng trường hợp.

(10) Ghi cụ thể lý do hủy bỏ toàn bộ quyết định theo từng trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(11) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp thông thường thì ghi: «**ngày ký**».

- Trường hợp khác thì ghi: «**ngày, tháng, năm**» (là một thời điểm cụ thể sau ngày ký quyết định).

(12) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức có liên quan đến quyết định bị hủy bỏ toàn bộ.

(13) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có liên quan đến quyết định bị hủy bỏ toàn bộ.

(14) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức khác có liên quan để biết và phối hợp thực hiện (nếu có).

(15) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(16) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền ký quyết định thì ghi chữ viết tắt «KT.» vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

(Xem tiếp Công báo số 27 + 28)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:
- Nội dung: 080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành: 080.48543
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: <http://congbao.chinhphu.vn>
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng